

**CỤC KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN**  
**TRUNG TÂM DỰ BÁO**  
**KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN QUỐC GIA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Hà Nội, ngày 11 tháng 01 năm 2026*

**I. Dự báo sóng biển từ ngày 11/01/2026 đến 13/01/2026**

| Vùng biển                           | Ngày 11/01 |                   | Ngày 12/01 |                   | Ngày 13/01 |          |
|-------------------------------------|------------|-------------------|------------|-------------------|------------|----------|
|                                     | Độ cao (m) | Hướng             | Độ cao (m) | Hướng             | Độ cao (m) | Hướng    |
| <b>Bắc Vịnh Bắc Bộ</b>              | 0,5 - 1,5  | Đông              | 0,5 - 1,5  | Đông              | 0,5 - 1,5  | Đông Bắc |
| <b>Nam Vịnh Bắc Bộ</b>              | 1,0 - 2,0  | Đông đến Đông bắc | 1,0 - 2,0  | Đông đến Đông bắc | 1,0 - 2,0  | Đông Bắc |
| <b>Nam Quảng Trị đến Quảng Ngãi</b> | 2,0 - 3,0  | Đông Bắc          | 1,0 - 2,0  | Đông Bắc          | 2,0 - 3,0  | Đông Bắc |
| <b>Gia Lai đến Khánh Hòa</b>        | 2,0 - 4,0  | Đông Bắc          | 2,0 - 3,0  | Đông Bắc          | 2,0 - 3,0  | Đông Bắc |
| <b>Lâm Đồng đến Cà Mau</b>          | 3,0 - 5,0  | Đông Bắc          | 2,0 - 4,0  | Đông Bắc          | 2,0 - 3,0  | Đông Bắc |
| <b>Cà Mau đến An Giang</b>          | 0,5 - 1,5  | Đông Bắc          | 0,5 - 1,5  | Đông Bắc          | 0,5 - 1,5  | Đông Bắc |
| <b>Vịnh Thái Lan</b>                | 0,5 - 1,5  | Đông Bắc          | 0,5 - 1,5  | Đông Bắc          | 0,5 - 1,5  | Đông Bắc |
| <b>Bắc Biển Đông</b>                | 3,0 - 5,0  | Đông Bắc          | 3,0 - 5,0  | Đông Bắc          | 2,0 - 3,0  | Đông Bắc |
| <b>Giữa Biển Đông</b>               | 2,0 - 4,0  | Đông Bắc          | 2,0 - 4,0  | Đông Bắc          | 2,0 - 3,0  | Đông Bắc |
| <b>Nam Biển Đông</b>                | 2,0 - 4,0  | Đông Bắc          | 2,0 - 4,0  | Đông Bắc          | 2,0 - 3,0  | Đông Bắc |
| <b>Đặc khu Hoàng Sa</b>             | 2,0 - 3,0  | Đông Bắc          | 2,0 - 3,0  | Đông Bắc          | 2,0 - 3,0  | Đông Bắc |
| <b>Đặc khu Trường Sa</b>            | 2,0 - 3,0  | Đông Bắc          | 2,0 - 3,0  | Đông Bắc          | 2,0 - 3,0  | Đông Bắc |

## II. Nhận định sóng biển từ ngày 14/01/2026 đến 20/01/2026

| Vùng biển                       | Nhận định |
|---------------------------------|-----------|
| Bắc<br>Vịnh Bắc Bộ              | 0,5 - 1,5 |
| Nam<br>Vịnh Bắc Bộ              | 0,5 - 1,5 |
| Nam Quảng Trị đến<br>Quảng Ngãi | 0,5 - 1,5 |
| Gia Lai đến<br>Khánh Hòa        | 1,0 - 2,0 |
| Lâm Đồng đến<br>Cà Mau          | 2,0 - 3,0 |
| Cà Mau đến<br>An Giang          | 0,5 - 1,5 |
| Vịnh Thái Lan                   | 0,5 - 1,5 |
| Bắc Biển Đông                   | 3,0 - 5,0 |
| Giữa Biển Đông                  | 2,0 - 4,0 |
| Nam Biển Đông                   | 2,0 - 3,0 |
| Đặc khu<br>Hoàng Sa             | 1,0 - 2,0 |
| Đặc khu<br>Trường Sa            | 1,0 - 2,0 |

*Tin phát lúc: 15h30 ngày 11/01/2026*

T/L. TRƯỞNG PHÒNG DỰ BÁO HẢI VĂN

Dự báo viên



**Trịnh Tuấn Đạt**